

Cái chết của một người Hướng Đạo sinh

Hoàng Gia Bảy

Để thân tặng tất cả các bạn cựu Scouts de France tại Saigon năm 1955 (Troupe Maréchal Leclerc, Groupe Chanoine Cornette), và riêng tặng anh Vĩnh Đào, người huynh trưởng đáng kính của Hướng Đạo Việt Nam tại hải ngoại, người đã khuyến khích tôi viết lại những kỷ niệm này.

Ngồi nhớ lại giòng thời gian thấm thoát đã trôi qua, tôi bỗng cảm thấy giật mình khi biết rằng mình đã qua thời kỳ "6 bố". Nếu mà tôi phải ngồi viết lại cuộc đời của tôi từ khi ra khỏi mái trường Jean-Jacques-Rousseau thân yêu của tôi để đi làm công chức rồi bị động viên theo đuổi con đường binh nghiệp cho tới lúc phải chịu đựng thời gian đi tù cải tạo dưới chế độ cộng sản rồi để sau đó là những ngày đầu tiên bơ vơ trên xứ Mỹ với hai bàn tay trắng với vợ và hai con, thì có lẽ tôi phải viết nguyên một cuốn hồi ký mới đủ nói hết!

Trong cuộc đời sôi nổi, lên voi xuống chó của tôi, tôi có biết bao kỷ niệm êm đềm cũng có, mà đau thương cũng có. Tuy nhiên, trong tất cả những kỷ niệm ấy, những kỷ niệm của tuổi học trò là những kỷ niệm mà tôi trân quý nhất trong đời! Tuổi học trò thật là tươi đẹp với biết bao kỷ niệm yêu thương mà cứ mỗi lần nghĩ tới là tôi vẫn cảm thấy như là hiện ra ngay trước mắt! Trong muôn vàn kỷ niệm mà tôi còn nhớ được khi theo học tại trường Jean-Jacques-Rousseau thì một kỷ niệm mà cho tới nay, sau hơn 45 năm xa cách, nó vẫn còn sống mãi trong tôi và tôi chắc chắn rằng nó sẽ theo đuổi tôi mãi mãi cho tới ngày tôi phải ra đi về nơi nước Chúa! Kỷ niệm đó không phải là một kỷ niệm vui mà lại là một kỷ niệm rất đau buồn cho tôi và cho tất cả các bạn Scouts de France lúc đó!

Các bạn đọc tới đây chắc cũng bực mình mà thầm nghĩ rằng kỷ niệm vui thì thiếu gì, mà phải viết về những kỷ niệm buồn, nhất là lúc đó chúng ta đang sống ở tuổi học trò. Sở dĩ tôi phải nhắc lại kỷ niệm này vì nó đã dính líu tới một cái chết của một người bạn học JJR và cũng là một cựu Scout de France như tôi.



Năm 1955, tôi bắt đầu theo học trường Jean-Jacques-Rousseau tại lớp 4eM6. Tôi là một học sinh miền Bắc lánh nạn cộng sản, di cư vào Nam năm 1954, và gia đình chúng tôi được định cư tại thành phố Nha Trang, miền thù dương cát trắng. Vì Nha Trang không có trường trung học dành cho học sinh chương trình Pháp nên tôi phải theo học nội trú năm 5e tại Lycée Yersin Đà Lạt. Vì đây là lần đầu tiên xa gia đình, không có ai chăm sóc nên tôi đã bị đau bệnh thương hàn và nằm nhà thương Catroux trên Đà Lạt mất hơn một tháng. Sau đó gia đình chúng tôi quyết định từ giả thành phố Nha Trang để di cư thêm một lần nữa vào tới Saigon để sinh sống. Các anh tôi thì theo học tại trường Chu Văn An, còn tôi là dân chương trình Pháp nên được vào học tại Jean-Jacques-Rousseau.

Trong lớp 4eM6 năm đó, tôi có chơi với các anh Trần Công Phát và Lê Hồng Nghiệp là những học sinh xuất sắc và cũng là Scouts de France lúc đó. Khi được biết ở ngoài Bắc tôi cũng đã từng tham gia các đoàn Hướng Đạo Việt Nam nên các anh ấy mới rủ tôi gia nhập Scouts de France (Troupe Maréchal Leclerc, Groupe Chanoine Cornette). Kể từ ngày đó, chúng tôi sinh hoạt hướng đạo với nhau rất là vui vẻ. Lâu lâu vào những dịp cuối tuần, chúng tôi thường rủ nhau đi cắm trại tại suối Lò Ô hoặc tại rừng cao su Thủ Đức. Tôi còn nhớ có một số bạn cùng lớp thường hay chọc chúng tôi rằng có ngày thứ bảy, chủ nhật, người ta rủ nhau đi bát phở Catinat, ngồi Givral, Brodard ăn kem hoặc đi coi ciné có thú vị hơn không mà chúng tôi lại điên khùng, tự nhiên vác nồi niêu soong chảo cùng lều vải, đạp xe cả chục cây số để lên Thủ Đức cắm trại, cho muối cắn đầy mình! Chúng tôi chỉ cười, vì các bạn ấy đâu có hiểu được những thích thú mà chúng tôi, những người hướng đạo sinh đã cảm nhận được khi sống gần gũi với thiên nhiên, xa lánh những bụi bậm của đô thành. Chính chúng tôi cũng không bao giờ có thể ngờ được rằng chính nhờ sự tôi luyện của phong trào Hướng Đạo mà sau này trong cuộc sống chúng tôi đã vượt được qua khỏi biết bao hiểm nguy và thử thách trong đời binh nghiệp cũng như trong những năm tháng chịu đựng trong lao tù cải tạo đầy ải của chế độ cộng sản Việt Nam!

Trở lại với câu chuyện của tôi thì cuối năm đó, nhân dịp lễ Noël, đoàn Scouts de France của chúng tôi có dự định tổ chức một cuộc cắm trại tại Đà Lạt. Tôi còn nhớ anh Gérard là Đoàn trưởng (Chef de troupe), có mượn được của bên Quân đội Pháp lúc đó một chiếc xe vận tải GMC 10 bánh, có thể chở được hết cả đoàn vào khoảng 30 người cùng với lều vải và dụng cụ. Chúng tôi khởi hành vào khoảng chập tối để dự định cho xe chạy ban đêm cho mát và đường cũng vắng vẻ dễ đi hơn. Dẫn đầu đoàn xe của chúng tôi là chiếc xe Peugeot 203 màu đen của Cha tuyên úy Quân đội Pháp.

Trong đoàn Scouts de France của chúng tôi, ngoài anh Gérard là người Pháp chính công thì còn có thêm anh Antoine, chức vụ ACT (Assistant Chef de troupe). Anh Antoine cũng là học sinh trường Jean-Jacques-Rousseau, học trên tôi một hay hai lớp gì đó. Anh là một học sinh rất xuất sắc trong lớp, mọi người trong đoàn đều ưa mến anh.

Vì Antoine có nhiệm vụ phải thường xuyên liên lạc với tất cả mọi người nên anh thường phải di chuyển từ đầu xe tới cuối xe một cách rất vất vả vì trong xe đã chật cứng vật dụng và các túi xách. Để tiện việc đi lại, anh Antoine đã đại dốt leo ra phía ngoài thành xe GMC, bám vào các sợi dây thừng cột mui xe để di chuyển từ trước ra sau và ngược lại. Xe vẫn di chuyển đều đều trên quốc lộ. Lâu lâu chúng tôi lại trông thấy những chiếc xe vận tải chở rau từ Đà Lạt chạy hướng về phía Saigon với những ánh đèn pha sáng loáng. Tôi đang lim dim ngủ thì bỗng có tiếng la thất thanh và một tiếng động lớn va chạm vào thành xe, và sau đó xe từ từ ngừng lại. Vì tôi ngồi ngay ở cuối xe nên tôi nhảy ngay xuống đường và nhìn về phía sau. Tôi cố mở to mắt để quan sát trong bóng tối và nhận thấy một bóng đen nằm sóng soài trên đường nhựa. Vài phút sau thì chiếc xe Peugeot 203 của Cha tuyên úy quay đầu trở lại và chiếu đèn cho sáng để mọi người quan sát. Tôi được tháp tùng anh Gérard và mấy anh hướng đạo sinh lớn, tới gần bóng đen nằm trên mặt đường. Đến nơi, chúng tôi mới nhận được đó là anh Antoine.

Anh Gérard lật thân hình Antoine lại, nghe mạch tim và hơi thở và quay lại tuyên bố với chúng tôi: *"Il est mort! C'est fini, le camp!"* Tôi và các bạn tôi vô cùng bàng hoàng và đau đớn. Tôi không thể nào tin đó là sự thực. Mới cách đây có vài phút, anh Antoine còn có mặt trên xe và cười giỡn với chúng tôi, vậy mà nay đã chết ở đó!

Theo như chúng tôi được biết thì trong lúc xe vận tải của chúng tôi đang chạy ngon trơn thì một chiếc xe chở hàng chạy cùng chiều vượt qua mặt xe chúng tôi. Anh Antoine không may mắn đã chọn đúng lúc đó để di chuyển ngoài thành xe và đã bị hai chiếc xe

ép lại và ngã xuống đường nhựa. Có lẽ đầu anh đã đập xuống mặt đường nên mới qua đời nhanh chóng như vậy, giữa tuổi thanh xuân đầy tương lai.

Lúc đó chúng tôi đang ở gần thị xã Biên Hòa nên Cha tuyên úy phải quay trở lại để kêu xe cứu thương và cảnh sát tới lập biên bản tai nạn. Chúng tôi phải ở tại chỗ để chờ đợi. Chúng tôi liền xuống ruộng lúa bên đường. Ruộng đã được gặt lúa từ lâu vì lúc này đã là mùa đông. Chúng tôi đem củi xuống giữa ruộng để đốt một lửa trại cuối cùng cho Antoine. Chúng tôi lập một vòng tròn thật lớn, cùng cầm chặt tay nhau để cầu nguyện cho Antoine. Sau kinh cầu nguyện, tôi rút trong túi quần ra cây kèn harmonica, một vật bất ly thân mà tôi luôn luôn đem theo mỗi khi đi sinh hoạt hướng đạo. Tôi bắt đầu thổi bản nhạc "*Ce n'est qu'un au revoir*" với nước mắt ràn rụa. Trong đêm khuya tĩnh mịch, ngoài tiếng nổ tí tách của ngọn lửa trại và tiếng côn trùng ai oán, tiếng kèn harmonica của tôi bay bổng lên không trung như thương khúc cho anh Antoine xấu số, đã phải tức tưởi ra đi về nơi nước Chúa giữa tuổi thanh xuân. Tôi cảm thấy chưa có lần nào mà tôi thổi kèn bản nhạc này mà có ý nghĩa hơn ngày hôm nay. Khi tôi ngưng thổi vì nước mắt nước mũi đã làm cho tắc nghẹn cây kèn thì tôi trông thấy các bạn chung quang đều ràn rụa nước mắt!

Những ngày sau đó là những ngày lo cho đám tang của anh Antoine theo đúng nghi lễ dành cho một người Scout de France.



Nhưng những ngày buồn cũng qua mau. Dần dần chúng tôi cũng quên đi kỷ niệm đau thương đó để vui đùa vào việc học hành, thi cử. Nhưng đối với tôi, mỗi lần nghe lại bản nhạc "*Ce n'est qu'un au revoir*" đó, nhất là vào những đêm giao thừa Saint-Sylvestre, tôi không thể không nhớ lại kỷ niệm đau buồn về "cái chết của một người hướng đạo sinh", một người bạn học mà tôi vẫn kính trọng.

Viết tại Maryland, USA, nhân dịp "Cherry Blossom Festival" 2002

Hoàng Gia Bảy
bayhoang79@hotmail.com
(Promo 61 – Silver Spring, MD, USA)